
Bản án số: 92/2018/HS-ST
Ngày: 19/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Hùng**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình**

Ông **Phạm Hồng Quang**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2018/TLST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2018/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Khắc T (Tên gọi khác: Không có) - sinh ngày: 18/9/1993 tại Hà Tĩnh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm X, xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Nhân viên; Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Khắc C (Chết) và bà Phan Thị Liệu (Sinh năm 1964).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Chị **Phùng Thị Kim K** (chết). Đại diện theo pháp luật cho bị hại: ông **Phùng Đức K**, sinh năm 1970 (cha); bà **Lê Thị Hồng T**, sinh năm 1976 (mẹ). Địa chỉ: Thôn N, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Phùng Đức K, bà Lê Thị Hồng T là bà **Lê Thị Thu Hương**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khố Xuân Thuận, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

+ Chị **Trương Hoàng Như P**, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn A, Ea Phê, Krông Pắc, Đắk Lắk, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn An Ngãi Đông, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

+ Ông **Lê Hoàng H**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ X, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số N đường T, phường Hòa K Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

+ Ông **Nguyễn Khắc H**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số X đường N, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 26/01/2018, Lê Khắc T (sau khi uống bia tại nhà bạn) điều khiển xe mô tô BKS: 43F1-189.xx lưu thông trên đường Tôn Đức Thắng, theo hướng Đà Nẵng - Huế. Khi đi đến đoạn đường trước số nhà 516 đường Tôn Đức Thắng, phường Hòa K Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng thì T điều khiển xe mô tô đi trên làn đường giáp dải phân cách (*làn đường dành cho xe ô tô*) với tốc độ khoảng 40km/h. Do thiếu quan sát phía trước và không làm chủ tốc độ nên khi T phát hiện chị Phùng Thị Kim K và chị Trương Hoàng Như P đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề đường ra dải phân cách, thì khoảng cách quá gần. T xử lý tránh nhưng không kịp nên xe mô tô do T điều khiển đã tông thẳng vào người chị K và chị P, làm cho chị K bị ngã xuống đường trên làn đường ô tô và chị P bị ngã nằm trên dải phân cách. Xe mô tô do T điều khiển chạy đi một đoạn rồi ngã trượt xuống đường. Hậu quả T, chị K và chị P bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đà Nẵng. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/01/2018, thì chị K tử vong.

Theo Tóm tắt bệnh án số: 324/BVĐN-KHTH ngày 13/3/2018 của Bệnh viện Đà Nẵng qua kết quả xét nghiệm cận lâm sàng của nạn nhân Lê Khắc T xác định: Đo nồng độ cồn trong máu kết quả Ethanol: 19.7mmol/L (tương đương: 19.7 mmol/L x 4,608 = 90,7 mgam/100ml).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 67/TgT ngày 14/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân chết của Phùng Thị Kim K là phù hợp với chết do đa chấn thương.

Ngày 11/4/2018, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đà Nẵng có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 82/TgT đối với thương tích của chị Trương Hoàng Như P, kết luận: Chấn động não điều trị ổn định; chấn thương khung chậu gây ngành mu và chậu mu bên trái đã được điều trị. Hiện tại, nạn nhân vẫn còn đau nhẹ ở vùng hông trái. Mất đối xứng eo dưới trên phim kiểm tra; Tổn thương phần mềm (đã nêu trong kết luận). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 32% (BL 57-58).

*** Khám nghiệm hiện trường thể hiện:**

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường Tôn Đức Thắng, được làm hai chiều đường xe chạy, mỗi chiều rộng 10,5m; có dải phân cách cứng cố định rộng 2,0m chia hai chiều đường. Hiện trường vụ tai nạn trên nằm ở chiều đường bên phải đường Tôn Đức Thắng hướng Đà Nẵng - Huế. Mỗi chiều đường được chia làm 03 làn đường xe chạy, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, hệ thống chiếu sáng đầy đủ, tầm nhìn không bị che khuất.

Chọn mép đường bên phải đường Tôn Đức Thắng theo hướng Huế - Đà Nẵng làm mép đường chuẩn và chọn trụ điện 50052 nằm trên mép đường chuẩn làm điểm mốc. Các dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự từ (1) đến (3).

Vết cày để lại trên mặt đường (1) nơi tai nạn xảy ra có hướng Đà Nẵng - Huế. Dấu vết cày chéch vào dải phân cách cứng trên đường Tôn Đức Thắng. Điểm cuối vết cày hướng vào mép chuẩn và nằm ở trục giữa xe mô tô 43F1-189.xx. Vết cày đứt quãng không liên tục dài 4,0m. Khoảng cách đo từ điểm đầu vết cày đến mép đường chuẩn là 5,0m. Khoảng cách đo từ điểm cuối vết cày đến mép đường chuẩn là 2,7m.

Vết máu loãng (2) nằm trên mặt đường nơi xảy ra tai nạn có kích thước (1,5 x 0,2)m. Khoảng cách đo từ tâm vết máu đo vào mép đường chuẩn là 4,8m và đo đến điểm đầu vết cày là 1,9m.

Xe mô tô 43F1 - 189.02 (3) ngã nghiêng về phía bên trái nằm dọc theo chiều đường. Đầu xe hướng về Đà Nẵng, đuôi xe hướng về Huế. Khoảng cách đo từ trục bánh trước xe mô tô vào mép đường chuẩn là 2,85m và đo đến tâm của dấu máu là 2,1m. Khoảng cách đo từ trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 2,6m và đo đến điểm mốc là 5,05m, đo vuông góc đến điểm mốc là 3,3m.

*** Khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô 43F1-189.xx thể hiện:**

Hộp đèn chiếu sáng trước bị bể vỡ hoàn toàn; ốp nhựa bên ngoài bị nứt rách giữ và bể vỡ, kích thước (33 x 22)cm; điểm cao nhất cách mặt đất 105cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 85cm. Bên phải ốp nhựa hộp đèn kim loại bị nứt rách giữ và đẩy lệch hướng trước ra sau. Còng gương chiếu hậu bên trái bị xoay lệch hướng trước ra sau; mặt ngoài còng gương và ốp nhựa chiếu hậu bị cà xước, hướng trước ra sau, kích thước (23 x 3)cm, tâm vết cách mặt đất 100cm. Mặt ngoài đầu tay cầm kim loại điều khiển xe bên trái bị cà xước, kích thước (4 x 1,5)cm. Ốp nhựa manh trước (*ốp nhựa trước và ốp nhựa sau*) bị nứt rách giữ, bể vỡ nhiều nơi không liên tục; phần bể vỡ chính giữa có kích thước (30 x 15)cm, tâm mảnh vỡ cách mặt đất 77cm. Mặt ngoài cánh manh bên trái bị cà xước, mòn nhám nhỏ hướng trước ra sau, kích thước (17 x 23)cm, tâm vết cách mặt đất 65cm. Mặt ngoài cánh manh bên trái có vết mất bụi đất bám giữ, kích thước (44 x 10)cm, tâm vết cách đất 42cm. Phần dưới cánh manh trước bên trái bị nứt vỡ một đoạn có chiều ngang dài 9cm, tâm cách điểm dưới cùng cánh manh 15cm và cách mặt đất 27,2cm. Phần cánh manh sau bên trái bị nứt một đoạn dài 18cm, tâm vết cách đất 39cm. Phần cánh manh bên phải bị bể vỡ kích thước (34 x 15)cm, tâm vết cách mặt đất 66cm. Khung kim loại bắt giữ ốp nhựa hai cánh manh trước (*tại vị trí mặt nạ xe trước*) bị cong lệch từ trước ra sau và từ dưới lên trên, làm cho một mảnh nhựa bể vỡ còn dính lại đẩy lệch vào sát cổ xe; tại vị trí này là xe bị đẩy lệch từ trước ra sau và từ trên xuống dưới, mặt ngoài có vết sạch bụi đất bám giữ, kích thước (5 x 1,2)cm; tâm toàn bộ cụm dấu vết này cách mặt đất 77cm; tại vị trí này mặt ngoài trước cổ xe có vết mất bụi đất, kích thước (6 x 5)cm, tâm cách đất 72cm. Kính đèn xi nhan trước hai bên bị bể vỡ. Phần bên trái phía trước đèn (*chấn bùn*) bị nứt vỡ, kích thước (14 x 20)cm, tâm cách đất 57cm. Phần bên trái phía sau đèn bị bể vỡ, kích thước (12 x 10)cm, tâm cách đất 53cm. Phần trên mặt ngoài phụt (*bộ phận giảm xóc*) bánh xe trước bên trái để lại vết mất bụi đất bám giữ, kích thước (10 x 5)cm; tâm cách đầu điểm dưới phụt xe là 23cm và cách mặt đất 43cm; tại vị trí này, mặt trước phần nhựa đèn chấn bùn trước (*bánh xe trước*) có vết mất bụi đất, kích thước (8 x 3,5)cm, tâm cách mặt đất 50cm. Mặt dưới đầu gác chân trước bên trái bị cà mòn su bọc ngoài và lõm kim loại bên trong, kích thước (4 x 2,5)cm. Mặt ngoài hông xe bên trái bị cà mòn tróc sơn hướng từ trước ra sau, kích thước (15 x 2)cm. Mặt ngoài bên trái giá nâng đỡ xe bị cà xước hướng trước ra sau, kích thước (11 x 0,3)cm.

Kiểm tra kỹ thuật của xe mô tô: Đèn pha trước, đèn xi nhan trước bên trái, đèn báo hãm sau, đèn xi nhan sau hai bên, còi có tác dụng. Đèn xi nhan trước bên phải không có tác dụng. Thắng tay và chân có tác dụng.

*** Vật chứng tạm giữ:**

- 01 xe mô tô BKS: 43F1-189.xx;
- 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: 480136006149, cấp ngày 15/4/2013 ghi tên Lê Khắc T.

* Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lê Khắc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Khắc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 80/CT-VKS, ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

* Về dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo Lê Khắc T đã đền bù tiền chi phí điều trị thương tích cho chị Trương Hoàng Như P là 10.000.000 đồng, chị P có đơn bãi nại và không yêu cầu đền bù gì thêm.

Đối với phần bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Phùng Thị Kim K: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo cùng gia đình bị cáo, đại diện gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Phùng Thị Kim K số tiền 100.000.000đ. Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận về dân sự đúng quy định của pháp luật đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận của các bên.

*** Về vật chứng, đề nghị HĐXX tuyên:**

- Trả lại cho bị cáo Lê Khắc T 01 xe mô tô BKS: 43F1 - 189.xx đứng tên trên đăng ký xe là anh Lê Hoàng H.

- Trả lại cho Lê Khắc T 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: 480136006149, cấp ngày 15/4/2013 ghi tên Lê Khắc T.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đề cập, bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo cho rằng Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội. Chỉ đề nghị HĐXX xem xét các

tình tiết: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo phạm tội lần đầu, đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường cho người bị hại và được người bị hại Trương Hoàng Như P, đại diện gia đình bị hại Phùng Thị Kim K là bà Lê Thị Thu Hương có Đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có cha, mẹ có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 26/01/2018, Lê Khắc T sau khi uống bia tại nhà bạn, điều khiển xe mô tô BKS: 43F1-189.xx lưu thông trên đường Tôn Đức Thắng, theo hướng Đà Nẵng - Huế có nồng độ cồn trong máu 90,7 mgam/100ml (vượt quá mức cho phép theo quy định là 50 mgam/100ml). Khi đi đến đoạn đường trước số nhà 516 đường Tôn Đức Thắng (thuộc P. Hòa K Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng) thì T điều khiển xe mô tô đi trên làn đường giáp dải phân cách (*làn đường dành cho xe ô tô*) với tốc độ khoảng 40km/h. Do thiếu quan sát phía trước và không làm chủ tốc độ nên T tông thẳng vào chị K và chị P đang đi bộ qua đường, làm cho chị K bị ngã xuống đường và chị P bị ngã trên dải phân cách, xe mô tô do T điều khiển chạy đi một đoạn rồi ngã trượt xuống đường. Hậu quả chị K tử vong và chị P bị thương tích tỷ lệ 32%. Do đó Cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, mặc dù đã sử dụng rượu bia, có nồng

độ còn vượt quá mức cho phép nhưng Lê Khắc T vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Do thiếu quan sát phía trước và không làm chủ tốc độ nên T tông thẳng vào chị K và chị P đang đi bộ qua đường, gây hậu quả chị K tử vong, chị P bị thương tích tỷ lệ 32%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy tại khoản 8 và 23, Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và Điều 11, 12 Thông tư số: 91/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, lỗi trong vụ án thuộc về bị cáo. Do đó, đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tính chất vụ án là do lỗi vô ý, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục thiệt hại do mình gây ra và được người bị hại Trương Hoàng Như P, đại diện gia đình bị hại Phùng Thị Kim K có đơn bãi nại xin, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; cha, mẹ bị cáo được nhà nước Tặng thưởng Huân chương trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Mặt khác, xét yếu tố lỗi trong vụ án là vô ý, bản thân bị hại cũng có một phần lỗi khi đi qua đường không có vạch kẻ dành cho người đi bộ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù là quá nghiêm khắc. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó HĐXX thấy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo Lê Khắc T đã đền bù tiền chi phí điều trị thương tích cho bị hại chị Trương Hoàng Như P 10.000.000 đồng, chị P có đơn bãi nại và không yêu cầu đền bù gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

Đối với phần bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Phùng Thị Kim K:

Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo, cùng gia đình bị cáo, đại diện gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Phùng Thị Kim K số tiền 100.000.000đ, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 70.000.000đ, còn lại 30.000.000đ gia đình bị cáo tự nguyện nộp khắc phục hậu quả, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20.9.2018 đại diện gia đình bị hại có quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu để nhận số tiền trên. Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại không yêu cầu

bồi thường gì thêm về dân sự. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận về dân sự đúng quy định của pháp luật, HĐXX căn cứ vào các Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận sự thỏa thuận của các bên.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô BKS: 43F1 - 189.xx của bị cáo Lê Khắc T đứng tên đăng ký xe là anh Lê Hoàng Hiếu để đảm bảo thi hành án. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo, gia đình bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường dân sự, nên HĐXX tuyên trả lại xe mô tô nêu trên lại cho bị cáo Lê Khắc T do anh Lê Hoàng H đứng tên đăng ký hộ.

- Trả lại cho Lê Khắc T 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: 480136006149, cấp ngày 15/4/2013 ghi tên Lê Khắc T.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Khắc T phải chịu 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Khắc T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Căn cứ vào: Điều b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Khắc T** 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giam là 03 tháng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự 2015.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo, gia đình bị cáo và đại diện gia đình bị hại Phùng Thị Kim K về bồi thường thiệt hại với số tiền 100.000.000đ. Giao số tiền 30.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại Phùng Thị Kim K. Đại diện gia đình bị hại K được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu để nhận số tiền 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*). Số tiền nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20.9.2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Lê Khắc T 01 xe mô tô BKS: 43F1 - 189.02 đứng tên đăng ký xe là anh Lê Hoàng Hiếu.

- Trả lại cho Lê Khắc T 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: 480136006149, cấp ngày 15/4/2013 ghi tên Lê Khắc T.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20.9.2018).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí HSST: Bị cáo Lê Khắc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện KSND q. Liên Chiểu;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng;
- Công an q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CATPĐN;
- Chi cục THADS q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHẠM THANH HÙNG